TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2020/HS-PT
Ngày: 11/09/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Bà **Dương Thị Hồng Minh**

***-Thư ký phiên toà*:** Bà **Nguyễn Thị Na**- Thư ký TAND TP. Đà Nẵng.

-Đại diện Viện Kiểm sátnhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2020/TLPT-HS ngày 27 tháng 07 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Vũ Đình Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2020/HS-ST ngày 17/06/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **NGUYỄN VŨ ĐÌNH Q**, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/10/1993 tại Quảng Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông: Nguyễn Đình P (sinh năm 1969) và bà Võ Thị Như B (sinh năm 1970). Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/10/2019 Nguyễn Vũ Đình Q *(chưa có giấy phép lái xe)* cùng bạn gái là Tôn Nữ Thị M *(Sinh năm:1996, trú: xã S, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế)* đi dự tiệc liên hoan chia tay với một số người bạn và sử dụng bia tại quán E, đường B, quận T, TP Đà Nẵng.

Đến khoảng 03 giờ 00 phút sáng ngày 19/10/2019 Nguyễn Vũ Đình Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H3-7046 chở em M về nhà trọ (ở Khu Công Nghiệp K), đi từ quận T về quận C. Khi đi trên đường P theo hướng thuận chiều về hướng đường P, đến ngã tư giao nhau giữa đường P và đường P *(trên hầm chui)*, lúc này (đèn tín hiệu giao thông bật đèn xanh), nên Q điều khiển cho xe chuyển hướng rẽ trái vào đường P đi về hướng quận C. Do Q đã sử dụng bia, buồn ngủ, không chú ý quan sát và không làm chủ tay lái nên đã để xe va vào đầu dải phân cách cố định bên trái đầu tiên của làn đường giữa (trên hầm chui) tự gây tai nạn làm Q, em M và xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả, làm em Tôn Nữ Thị M bị chấn thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu đến ngày 20/10/2019 thì tử vong.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn Nguyễn Vũ Đình Q là 0,425 miligam/1 lít khí thở *(vượt 0,175 miligam/1 lít khí thở).*

* Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 92H3-7046; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007898 tên chủ xe Nguyễn Đình P do Công an huyện L, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 03/9/2009.

- 08 đoạn camera hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông được trích xuất từ hệ thống lưu dữ liệu Camera công cộng do Công an phường G, quận K, TP Đà Nẵng quản lý, lưu trữ. Sau khi được trích xuất được lưu giữ vào một đĩa CD.

* Bản kết luận giám định số 133/GĐ-PY ngày 25/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP Đà Nẵng kết luận: Nguyên nhân chết của Tôn Nữ Thị M là đa chấn thương.

* Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp người bị hại là ông Tôn Thất P và bà Phan Thị L yêu cầu bồi thường số tiền 167.900.000 đồng. Nguyễn Vũ Đình Q đã bồi thường được 40.000.000 đồng. Còn lại 127.900.000 đồng Q đồng ý bồi thường cho ông P và bà L, các bên tự thỏa thuận mỗi tháng bồi thường 3.000.000 đồng cho đến khi đủ số tiền trên.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường:

1.Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn:

Giao lộ P- P *(mặt phẳng trên hầm chui P)*, phường G, quận K, TP Đà Nẵng nơi xảy ra tai nạn có diện tích khoảng 1675 m^2, đường P là loại đường đôi, được trải nhựa phẳng,thẳng *(đường P đoạn từ đường P về đường T),* đường có bố trí dải phân cách cứng rộng 7,5 m cao 30 cm bề dày 20 cm chia đường thành 03 phần

đường xe chạy, phần đường thứ nhất hướng từ đường T về đường P, hai phần đường còn lại hướng từ P về T mỗi phần đường rộng 07 m từ đầu dải phân cách thứ nhất đo vuông góc về hướng T cách dải phân cách thứ hai 1,5 m; Tại giao lộ có lắp đặt hệ thống đèn tín hiệu giao thông *(xanh, vàng, đỏ)* và có kẻ vạch sơn dẫn hướng giữa giao lộ.

2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện tang vật, dấu vết.

(1) Xe mô tô BKS: 92H3-7046.

(2) Vết cày xước trên bề mặt dải phân cách.

3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

Điểm mốc: Từ tâm trục bánh sau xe mô tô 92H3-7046 đo vuông góc về hướng đường T một đoạn 0,5 m là ngang với mép ngoài cùng dải phân cách cố định bên trái của đường P tính theo hướng đường P về đường T.

* Mép đường chuẩn: Lấy mép bên trái của làn đường giữa (Làn BRT) của đường P theo hướng xe chạy thuận chiều từ đường P về đường T làm mép đường chuẩn.

4. Mô tả số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Sau khi tai nạn xảy ra:

(1) Xe mô tô mang BKS 92H3-7046 ngã về trái, đầu xe hướng về phía đường T và chếch về phía đường Đ, thân xe tì lên bề mặt đầu dải phân cách cố định bên trái của đường P tính theo hướng từ đường P về đường T. Tâm trục bánh trước của xe cách mép đường chuẩn 1,5 m; Tâm trục bánh sau của xe cách mép đường chuẩn 2,3 m. Từ ngang và giữa thân xe về phía đường P là vết cày xước để lại trên bề mặt dải phân cách cố định (2) vết cày xước trên bề mặt dải phân cách cố định bên trái của đường P theo hướng từ đường P về đường T dài 70 cm, không liên tục chiều hướng từ phía đường P về phía đường Đ *(Từ trái sang phải so với chiều xe chạy từ đường P về đường T)*. Vết cày xước làm khuyết bê tông, trên bề mặt dải phân cách, dính lại su đen, điểm bắt đầu của vết cách mép đường chuẩn 03 m, điểm kết thúc của vết nằm bên trên, giữa vị trí xe mô tô BKS 92H3-7046 ngã điểm giữa của vết cách đất 20 cm.

* Khám phương tiện xe mô tô biển kiểm soát: 92H3-7046.

1. Dấu vết trên phương tiện:

- Mặt lăng lốp trước tại vị trí từ ký tự "ROTATION" đến ký tự "6PRMAXLOAD" có vết trượt làm sạch bụi dính lại chất màu trắng, kích thước 30x06 cm.

- Lốp trước bị di lệch về sau về sát với động cơ. Mặt ngoài đoạn 1/2 dưới càng phuộc bên trái lốp trước có vết xước khuyết kim loại hướng từ trước về sau

dính lại chất màu trắng và sơn màu đỏ kích thước 18x05 cm, điểm giữa cách đất 35 cm.

- Đoạn 1/2 dưới chắn gió bên trái bị bể, vỡ rời khỏi vị trí, kích thước 27x07 cm, điểm giữa cách đất 40 cm.

- Mặt ngoài đoạn giữa chắn gió bên trái có vết xước khuyết nhựa hướng từ trước về sau, dính lại sơn màu đỏ, kích thước 26x10 cm, điểm giữa cách đất 70 cm.

- Mặt ngoài phía trước gác chân bên trái người điều khiển có vết xước kim loại dính lại chất màu trắng kích thước 02x01 cm. Gác để chân bị di lệch về sau.

- Mặt ngoài đoạn giữa ốp hông bên trái có vết xước, khuyết nhựa hướng từ trước về sau, đầu vết xước dính sơn màu đỏ kích thước 08x08 cm.

- Mặt ngoài đầu gác chân bên trái người ngồi sau có vết xước kim loại dính chất màu trắng, hướng từ trước về sau, kích thước 03x05 cm, điểm giữa cách đất 36 cm.

- Gương chiếu hậu bên trái không có.

- Mặt ngoài phía trước đầu tay cầm lái bên trái có vết xước làm bong sơn, kích thước 02x0,5 cm.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Phanh sau có hiệu lực (bánh trước bị di lệch không kiểm tra được phanh trước), đèn sáng, còi kêu.

*Xử lý vật chứng:

Xe mô tô Honda Wave màu đen, xám, bạc, BKS 92H3-7046, số máy: 552661, số khung: 033841 do ông Nguyễn Đình P là chủ sở hữu. Khoảng tháng 10 năm 2019 ông Phúc để xe ở nhà đi làm nông, Q tự ý lấy xe đi Đà Nẵng, ông P không biết, hơn nữa ông P không biết Q có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định.Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng ra Quyết định xử lý vật chứng số 21/ĐTTH ngày 14/02/2020 trả lại cho Nguyễn Đình Phúc.

Quá trình điều tra Nguyễn Vũ Đình Q khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 65/2020/HS-ST ngày 17/06/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Đình Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/06/2020, bị cáo Nguyễn Vũ Đình Q có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử đúng người, đúng tội; mức án 18 tháng tù là nặng, xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo là đảm bảo hợp lệ.

+ Về nội dung kháng cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2020/HS-ST ngày 17/06/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án 18 tháng tù mà Tòa cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp,dưới khung quy định; bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới nào. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Vũ Đình Qthừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án sơ thẩm đã kết luận; bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo để có điều kiện cải tạo giáo dục tại địa phương và chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Với hành vi điều khiển xe mô tô phân khối lớn, không có giấy phép lái xe theo quy định và điều khiển xe trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định; do buồn ngủ, không chú ý quan sát và không làm chủ tay lái nên Nguyễn Vũ Đình Q đã tự gây tai nạn, để xe mô tô va vào đầu dải phân cách cố định bên trái đầu tiên của làn đường giữa ngã tư giao nhau phía trên hầm chui giữa đường Pvà đường P, quận K, TP. Đà Nẵng làm Q, em M và xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả, làm em Tôn Nữ Thị M bị chấn thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu đến ngày 20/10/2019 thì tử vong.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Vũ Đình Q là phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ

luật hình sự, như Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã kết luận là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến quy định của Luật giao thông đường bộ mà còn gây hậu quả nghiêm trọng về tính mạng của người khác, làm chết 1 người; bị cáo phạm tội theo quy định tại 2 tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, có mức phạt tù từ 3 năm đến 10 năm tù. Do vậy, đối với bị cáo cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra; cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả của vụ án do bị cáo gây ra; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng cũng như có xét đến nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là phù hợp, không nặng, là mức án dưới khung quy định. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, lỗi trong vụ tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo, hậu quả của vụ tai nạn là rất nghiêm trọng làm chết 1 người nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ Đình Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Vũ Đình Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

2.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Vũ Đình Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3.Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Minh Long

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- TAND quận Thanh Khê;
- THA DS quận Thanh Khê;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.